TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHAN THIẾT** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **108**/2024/QĐST-HNGĐ	*Phan Thiết, ngày 04 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT- TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, Điều 36, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 150, Điều 370, Điều 371, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 116, 117, 118 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và E phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ Việc dân sự thụ lý số: 112/2024/TLST-HNGĐ, ngày 22/5/2024, về: "*Yêu cầu công nhận thuận tình Ly hôn*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết Việc dân sự*:

Bà **Phan Thị Kim A**, sinh năm 1971

Ông **Lê Văn B**, sinh năm 1972

Cùng địa chỉ: khu phố 8, phường C, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

NHẬN ĐỊNH

[1] Bà Phan Thị Kim A, ông Lê Văn B đăng ký kết hôn hợp pháp tại Ủy ban nhân dân phường C, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận vào ngày 04/02/2015, Theo giấy Chứng nhận kết hôn số 13.

Nay bà A, ông B xác định mâu thuẫn đã quá trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên thuận tình Ly hôn.

[2] Việc thuận tình Ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 27 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình Ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: bà Phan Thị Kim A, ông Lê Văn B thuận tình Ly hôn.

Về con chung: Bà A, ông B có có 02 con chung đều đã trưởng thành là Phan Thị Mỹ D, giới tính: nữ; sinh ngày: 08/7/2002 và Phan Thị Mỹ E, giới tính: nữ;

sinh ngày: 13/12/2005. Các con chung đều đã trưởng thành, ông bà không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà A, ông B không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

2. Về E phí Tòa án: bà Phan Thị Kim A, ông Lê Văn B nộp 300.000 đồng E phí giải quyết Việc dân sự. Ngày 22/5/2024, bà A và ông B đã nộp 300.000 đồng tạm ứng E phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, E phí Tòa án số 0001744 tại Chi cục thi hành án thành phố Phan Thiết. Bà Phan Thị Kim A, ông Lê Văn B đã nộp đủ E phí giải quyết Việc dân sự.

Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 2, 6,7, 7A, 9, 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Tp.Phan Thiết;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bích Ngọc